

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2021/HS-PT
Ngày: 26-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình
Ông Nguyễn Hữu Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 157/TLPT-HS ngày 01/10/2021 đối với bị cáo Ma Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HS-ST ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Ma Đ**; sinh năm 1971 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT: thôn R'Lom, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: không; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Chu Ru; tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Ja K (đã chết) và bà Ma B (đã chết); chồng K' B, sinh năm 1964 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2008, hiện trú tại xã Tu Tra, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 12/8/2020 đến ngày 14/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo Ma L, Ma L1; bị hại Mai Sỹ T; người liên quan ông Vũ Văn D không kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2019, mặc dù không có đá thiên thạch nhưng Ma Đ nảy sinh ý định lừa người khác để chiếm đoạt tài sản bằng hình thức bán đá thiên thạch nên Ma Đ tìm gặp Ma L bàn về việc lừa người khác bán đá thiên thạch để chiếm đoạt tài sản và Ma L đồng ý cùng nhau thực hiện. Thực hiện ý định trên lúc này Ma Đ nói Ma L trong vai trò là người chủ sở hữu của viên đá thiên thạch và có trách nhiệm tìm hiểu công dụng, tính năng của đá thiên thạch trên Internet để phục vụ cho việc lừa đảo. Còn Ma Đ có trách nhiệm tìm người mua đá thiên thạch. Sau khi bàn bạc thống nhất phân công nhiệm vụ xong đến tháng 02/2020, Ma Đ gặp ông Võ Văn D là người có nhu cầu muốn mua đá thiên thạch nên Ma Đ, Ma L và Võ Văn D hẹn gặp nhau tại quán cà phê Phương Anh tại thị trấn Thanh Mỹ, huyện Đ để thỏa thuận mua bán đá thiên thạch. Khi đi thì Ma L nói cho Ma L1 đi cùng để tạo niềm tin cho khách hàng. Tại quán cà phê Ma L giới thiệu với D là mình đang sở hữu một viên đá thiên thạch có trọng lượng là 2,7kg có tính năng làm bể thủy tinh, đông cứng thủy ngân khi để cạnh. Sau khi trao đổi xong, Ma L đề nghị D cho số tiền 3.000.000đ để thực hiện việc thờ cúng viên đá và hẹn một tuần sau sẽ thử hàng nên D đồng ý, sau đó mọi người ra về. Lúc này Ma L đưa cho Ma Đ và Ma L1 mỗi người 500.000đ. Một tuần sau, đến hẹn, Ma L chuẩn bị sẵn một ít mỡ bò (sử dụng trong cơ khí) bỏ vào chai nhựa (loại chai nước suối 500ml), lấy băng keo màu đen quấn kín chai nhựa trên bả vào ba lô. Sau đó Ma Đ, Ma L mang theo ba lô trên và rủ Ma L1 đi cùng để tạo niềm tin cho D, cả ba đi đến điểm hẹn tại cầu Bồng Lai, Hiệp Thạnh, Đức Trọng. Trên đường đi, Ma L nhờ một người đàn ông dân tộc (không rõ lai lịch, địa chỉ) giả làm cậu ruột của Ma L để đi cùng làm tăng thêm sự tin tưởng cho anh D, Ma L sẽ trả cho số tiền 100.000đ, người đàn ông này đồng ý. Sau đó Ma Đ, Ma L, Ma L1 cùng người đàn ông trên đến địa điểm hẹn gặp Võ Văn D, lúc này cả năm người trên đến một vườn cà phê gần đó để thực hiện việc thử đá thiên thạch. Tại đây, Ma L lấy chai nhựa đã chuẩn bị trước ra và nói với D đá thiên thạch bỏ bên trong chai nhựa đề nghị D đưa mảnh kính (do D tự chuẩn bị trước) cho Ma L để tiến hành thử đá thiên thạch, nhưng D không đồng ý mà đề nghị Ma L để cho D tự thử, Ma L không chịu nên việc thử đá thiên thạch bị hoãn lại. Sau đó, Ma L nghĩ là D nghi ngờ nên Ma L rủ D về nhà của mình ở thôn R'Lom, xã Tu Tra cho biết nhà nên D đồng ý. Khoảng vài ngày sau, D tiếp tục gọi điện thoại hẹn gặp Ma L tại thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng. Tại đây, D giới thiệu để Ma L biết Mai Sỹ T là người làm ăn chung với D và từ thời gian này về sau T sẽ là người trực tiếp giao dịch mua bán đá thiên thạch với Ma L, Ma L đồng ý và rủ T về nhà Ma L chơi cho biết nhà. Khi đến nhà Ma L, Ma L giới thiệu Ma L1 và Ma Đ cho T biết đồng thời Ma L còn nói với T ngoài viên đá thiên thạch nặng 2,7kg, Ma L còn một viên nữa nặng 3,6kg đang để ở trong rừng cũng có tính năng tương tự như viên đá thiên thạch 2,7kg. Sau khi nghe Ma L nói xong, T và Ma L thỏa thuận giá hai viên đá thiên thạch trên là 900.000.000.000đ (Chín trăm tỷ đồng). Mấy ngày sau, Ma L đề nghị T tạm ứng

trước số tiền là 70.000.000đ cho mình, đồng thời Ma L đưa sổ hộ khẩu và CMND của mình cho T giữ để làm tin. T đồng ý đưa số tiền trên cho Ma L. Sau lần đưa tiền trên thì nhiều lần sau đó Ma L yêu cầu ông T đưa thêm tiền để đặt cọc. Theo yêu cầu của Ma L thì T đã nhiều lần đưa, chuyển tiền cho Ma L vào số tài khoản 102870418523. Bắt đầu từ ngày 08/02/2020 đến ngày 31/5/2020 tổng số tiền mà T đưa tiền mặt và chuyển qua tài khoản cho Ma L tổng cộng là 292.000.000đ. Sau khi nhận được số tiền trên, Ma L chia cho Ma Đ số tiền 5.000.000đ, Ma L1 số tiền 30.000.000đ, Ma L giữ 257.000.000đ tiêu xài cá nhân. Khoảng một tháng sau đến thời điểm thỏa thuận giao dịch mua bán đá thiên thạch giữa hai bên, T liên lạc với Ma L nhưng Ma L và đồng bọn tìm mọi cách né tránh và cắt liên lạc với T. Biết là mình bị lừa nên T làm đơn tố cáo gửi Công an tỉnh Lâm Đồng đề nghị điều tra làm rõ.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo lừa đảo chiếm đoạt của ông Mai Sỹ T là 292.000.000đ.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-ĐD ngày 10/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố các bị cáo Ma Đ, Ma L và Ma L1 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HSST ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng:

Tuyên bố các bị cáo Ma Đ, Ma L và Ma L1 phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Ma L 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/8/2020 đến ngày 11/9/2020 vào thời gian chấp hành án.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Ma Đ 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/8/2020 đến ngày 14/01/2021 vào thời gian chấp hành án.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Ma L1 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Ma L1 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường

hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/7/2021 bị cáo Ma Đ kháng cáo quá hạn, nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo. Tại Quyết định số 03/2021/HSPT-QĐ ngày 27/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã chấp nhận kháng cáo quá hạn của bị cáo Ma Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo không thắc mắc khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Ma Đ kháng cáo quá hạn 15 ngày, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã chấp nhận kháng cáo quá hạn tại Quyết định số 03/2021/HSPT-QĐ ngày 27/8/2021 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Mặc dù không có đá thiên thạch nhưng Ma Đ nảy sinh ý định lừa người khác để chiếm đoạt tài sản bằng hình thức bán đá thiên thạch nên Ma Đ đã cùng Ma L, Ma L1 bàn về việc lừa người khác bán đá thiên thạch để chiếm đoạt tài sản. Tháng 02/2020, Ma Đ gặp ông Võ Văn D là người có nhu cầu muốn mua đá thiên thạch nên Ma Đ, Ma L và Võ Văn D hẹn gặp nhau tại quán cà phê Phương Anh tại thị trấn Thanh Mỹ, huyện Đ để thỏa thuận mua bán đá thiên thạch. Khi đi thì Ma L nói cho Ma L1 đi cùng để tạo niềm tin cho khách hàng. Tại quán cà phê Ma L giới thiệu với D là mình đang sở hữu một viên đá thiên thạch có trọng lượng là 2,7kg có tính năng làm bể thủy tinh, đông cứng thủy ngân khi để cạnh. Sau khi trao đổi xong, Ma L đề nghị D cho số tiền 3.000.000đ để thực hiện việc thờ cúng viên đá và hẹn một tuần sau sẽ thử hàng nên ông D đồng ý. Sau này, ông D giới thiệu để Ma L biết Mai Sỹ T là người làm ăn chung với D và từ thời gian này về sau T sẽ là người trực tiếp giao dịch mua bán đá thiên thạch với Ma L. Sau đó, Ma L giới thiệu Ma L1 và Ma Đ cho T biết đồng thời Ma L còn nói với T ngoài viên đá thiên thạch nặng 2,7kg, Ma L còn một viên nữa nặng 3,6kg đang để ở trong rừng cũng

có tính năng tương tự như viên đá thiên thạch 2,7kg. Sau khi nghe Ma L nói xong, T và Ma L thỏa thuận giá hai viên đá thiên thạch trên là 900.000.000.000đ (chín trăm tỷ đồng). Một ngày sau, Ma L đề nghị T tạm ứng trước số tiền là 70.000.000đ cho mình, đồng thời Ma L đưa sổ hộ khẩu và CMND của mình cho T giữ để làm tin. T đồng ý đưa số tiền trên cho Ma L. Theo yêu cầu của Ma L thì T đã nhiều lần đưa, chuyển tiền cho Ma L vào số tài khoản 102870418523. Bắt đầu từ ngày 08/02/2020 đến ngày 31/5/2020 tổng số tiền mà T đưa tiền mặt và chuyển qua tài khoản cho Ma L tổng cộng là 292.000.000đ. Sau khi nhận được số tiền trên, Ma L chia cho Ma Đ số tiền 5.000.000đ, Ma L1 số tiền 30.000.000đ, Ma L giữ 257.000.000đ tiêu xài cá nhân. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo lừa đảo chiếm đoạt của ông Mai Sỹ T là 292.000.000đ.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện chứng cứ, đối chiếu lời khai của các bị cáo, bị hại, người liên quan; đã tuyên bố các bị cáo Ma Đ, Ma L và Ma L1 phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo của bị cáo Ma Đ, thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này, bị cáo Ma L là người cùng bàn bạc và thực hành tích cực, trực tiếp nhận tiền, giữ vai trò chính; bị cáo Ma Đ là người khởi xướng, cùng tham gia thực hiện hành vi lừa đảo bị hại. Bị cáo Ma Đ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cấp sơ thẩm đã phân hóa vai trò của các bị cáo, xử phạt bị cáo Ma Đ 04 năm tù, thấp hơn bị cáo Ma L là phù hợp, đúng pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo Ma Đ không xuất trình tình tiết giảm nhẹ nào mới. Ngoài ra, bị cáo Ma Đ không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về áp dụng án treo. Do đó, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Ma Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ma Đ; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Ma Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ma Đ 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/8/2020 đến ngày 14/01/2021 vào thời gian chấp hành án.

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Ma Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV27- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Đ (02);
- VKSND huyện Đ (01);
- Cơ quan CSĐT CA Đ (01);
- Cơ quan THAHS CA Đ (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Duy Hoài